

quản lý của Bên B.

2.3 Lắp đặt Đồng hồ đo nước: Bên A có trách nhiệm đầu tư, lắp đặt đồng hồ đo nước, đảm bảo đồng hồ đo nước đã được kiểm định phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam.

Điều 3. Giá cung cấp nước và phí dịch vụ

3.1 Giá nước sạch áp dụng theo biểu giá được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt. Trường hợp UBND tỉnh có Quyết định điều chỉnh giá nước sạch, Bên A có trách nhiệm thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trên website: <http://www.niwenco.com.vn> hoặc thông báo trực tiếp đến Bên B biểu giá mới và thời điểm bắt đầu áp dụng, hai bên cùng tiến hành thực hiện mà không phải ký lại hợp đồng.

3.2 Các khoản phí dịch vụ: các Bên thống nhất rằng, trong suốt thời hạn của hợp đồng nếu pháp luật cho phép, Bên A sẽ thu các khoản phí liên quan đến việc cung cấp nước theo hợp đồng này trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật, quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại thời điểm áp dụng. Bên A có trách nhiệm thông báo cho bên B về các khoản phí theo quy định của pháp luật có liên quan đến việc cung cấp nước.

Điều 4. Ghi chỉ số đồng hồ

4.1 Mỗi tháng, Bên A ghi chỉ số đồng hồ nước theo lịch trình. Trường hợp ngày ghi chỉ số đồng hồ trùng vào ngày nghỉ, Lễ, Tết, hoặc khi cần thiết, Bên A có thể dịch chuyên ngày ghi chỉ số cho phù hợp.

4.2 Trong các trường hợp sau: đồng hồ bị hư hỏng, vắng chủ nhà v.v... không ghi được chỉ số nước tiêu thụ, thì lượng nước sử dụng trong kỳ hóa đơn đó được Bên A tạm tính bằng bình quân 3 tháng liền kề trước đó, bên B không được quyền khiếu nại.

4.3 Những trường hợp đồng hồ không chạy, chạy không chính xác nhân viên ghi chỉ số lập biên bản xác nhận cùng với bên B để khoán số m³ nước tiêu thụ tháng đó, cách tính khoán là bình quân số m³ nước tiêu thụ của 3 tháng gần kề.

Điều 5. Phương thức và thời hạn thanh toán

5.1 Hàng tháng nhân viên sẽ đến địa chỉ của khách hàng để trực tiếp thu tiền hoặc khách hàng có thể đến văn phòng Công ty 198 đường 16/7 phường Ninh Hiệp - thị xã Ninh Hòa để thanh toán. Hình thức thanh toán tiền mặt, chuyển khoản hoặc thẻ ATM.

5.2 Thông báo và thời hạn thanh toán: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được giấy báo thanh toán tiền nước, Bên B thanh toán tiền nước cho Bên A theo các hình thức tại khoản 5.1 Điều này, sau thời gian trên Bên B vẫn chưa thanh toán thì Bên A sẽ gửi giấy báo lần 2 (lần cuối). Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận giấy báo lần 2 Bên B có nghĩa vụ thanh toán tiền nước cho Bên A. Quá thời gian quy định vì lý do nào đó mà Bên A vẫn không nhận được tiền thanh toán của Bên B, thì Bên A tạm ngưng cung cấp nước cho đến khi Bên B thanh toán đầy đủ tiền nước và các chi phí đóng mở nước. Thời gian mở nước chậm nhất là 03 ngày.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của bên A

6.1 Bên A có quyền:

- Được phép vào khu vực của Bên B sử dụng nước để kiểm tra định kỳ, đột xuất. Bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế trang thiết bị mới cấp nước, quản lý đường ống nước trước đồng hồ của Bên B. Được khai thác hạ tầng trên toàn bộ hệ thống cấp nước do mình quản lý từ ống tải đến đồng hồ đo nước sử dụng của bên B (bao gồm đường ống nhánh của một hay nhiều hộ dân hoặc cùng Công ty góp vốn đầu tư).

- Bên A được ngừng cung cấp nước trong các trường hợp:

+ Theo yêu cầu bằng văn bản của Bên B.

+ Bên B không sử dụng nước quá 3 tháng mà không báo cho bên A biết.

+ Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu bên B vi phạm Khoản 5.2 Điều 5.

+ Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

- Bên A tạm ngừng cung cấp nước trong các trường hợp sau:

+ Để phục vụ công tác sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng định kỳ hệ thống cấp nước, trong trường hợp này Bên A sẽ thông báo cho Bên B trước ít nhất 3 ngày trên phương tiện truyền thông công cộng hoặc gửi tin nhắn đến khách hàng.

+ Do xảy ra sự cố đột xuất đối với hệ thống cấp nước. Trong trường hợp này, Bên A sẽ thông báo cho Bên B trong vòng 24h bằng thông báo trực tiếp hoặc bằng các phương tiện truyền thông công cộng ngay khi xảy ra sự cố đột xuất.

- + Do xảy ra sự kiện bất khả kháng.
- + Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
- Thu tiền nước, phí dịch vụ và các khoản phải trả khác (nếu có) theo quy định của Hợp đồng.
- Các quyền khác theo quy định tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

6.2. Bên A có nghĩa vụ:

- Bảo đảm cung cấp dịch vụ cấp nước cho Bên B thường xuyên liên tục, đáp ứng các tiêu chuẩn về dịch vụ theo quy định, trừ các trường hợp bất khả kháng quy định Điều 10.
- Quản lý, sửa chữa, di dời, cải tạo hệ thống hoặc cụm đồng hồ đo nước khi có yêu cầu của khách hàng trong thời gian sớm nhất, kể từ khi khách hàng đã thanh toán chi phí vật tư và nhân công cho các công việc trên.
- Bồi thường thiệt hại cho Bên B theo quy định của pháp luật.
- Hướng dẫn Bên B bảo vệ hệ thống cấp nước, đồng hồ đo nước và các thiết bị liên quan.
- Giải quyết khiếu nại của Bên B theo đúng quy định pháp luật.
- Khi có kế hoạch sửa chữa, làm vệ sinh định kỳ, xây lắp... cần phải cắt nước; bên A phải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng cho bên B biết trước 03 ngày.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của bên B

7.1 Bên B có quyền:

- Được cung cấp đầy đủ, kịp thời về số lượng, đảm bảo chất lượng dịch vụ đã nêu trong hợp đồng; Yêu cầu Bên A kịp thời khôi phục việc cấp nước khi có sự cố; Được cung cấp hoặc giới thiệu về hoạt động cấp nước; Được bồi thường thiệt hại do Bên A gây ra theo quy định; Kiểm tra giám sát việc ghi chỉ số đồng hồ đo nước; Khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm trong hợp đồng cấp nước của Bên A hoặc các bên liên quan; Được quyền chuyển tên hợp đồng cho tổ chức hoặc cá nhân khác sau khi đã thông báo và thanh toán đầy đủ các khoản nợ; Được tạm ngừng sử dụng nước sau khi đã thông báo và thực hiện nghĩa vụ thanh toán; Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

7.2 Bên B có nghĩa vụ:

- Sử dụng nước đúng mục đích như Điều 1 và thanh toán tiền nước đầy đủ, đúng thời hạn và thực hiện đúng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.
- Chịu trách nhiệm bảo quản đồng hồ nước, nếu mất hoặc hư hỏng phải bồi thường; không được: tháo, làm sai lệch vị trí đồng hồ, đứt niêm chì đồng hồ, sửa chữa đường ống trước đồng hồ, phát triển đường ống cho các hộ khác sử dụng, lắp đặt máy bơm hút nước trực tiếp từ hệ thống cấp nước do bên A quản lý.
- Tạo mọi điều kiện cho Bên A đến đọc, ghi chỉ số đồng hồ, thu tiền nước, kiểm tra, bảo trì, sửa chữa, thay thế đồng hồ khi có sự cố và thay mới định kỳ đồng hồ đo nước.
- Nếu nghi ngờ đồng hồ nước chạy không chính xác, Bên B có quyền khiếu nại và cùng với Bên A kiểm tra, xác định làm cơ sở khấu trừ hoặc truy thu thêm tiền nước vào tháng kế tiếp. Trong thời gian chờ đợi kết luận của việc xác minh, Bên B vẫn phải thanh toán tiền nước theo hóa đơn đã phát hành.
- Khi bên B thay đổi chỗ ở hoặc không có nhu cầu sử dụng nước tiếp tục, thì bên B phải báo cho Bên A trước 07 ngày để hai bên cùng thanh lý hợp đồng. Nếu không báo trước, không thanh toán tiền nước, để mất đồng hồ nước khách hàng phải chịu thanh toán các khoản nợ.
- Mọi sự cố mất nước, rò rỉ van khóa, đồng hồ nước, bể ống. Bên B thông báo kịp thời cho Bên A để sửa chữa tránh lãng phí nước, đảm bảo việc cấp nước kịp thời cho Bên B được liên tục. Thông tin theo điện thoại nóng số: 0258.3506.936 - 0706001066 hoặc nhân viên đọc - ghi chỉ số đồng hồ nước.
- Bồi thường thiệt hại cho bên A và các bên liên quan theo quy định.
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Sửa đổi Hợp đồng

8.1 Khi Bên B có thay đổi về mục đích sử dụng nước, người đứng tên hợp đồng, hình thức thanh toán, mã số thuế, cần thông báo cho bên A biết để cùng điều chỉnh hoặc ký lại hợp đồng.

8.2 Trường hợp Bên B chuyển giao bất động sản có gắn đồng hồ đo nước cho đối tượng khác dưới các hình thức như: chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, cho, tặng thì phải chuyển giao cả quyền sử dụng đồng hồ nước và ký lại Hợp đồng dịch vụ cấp nước.

Điều 9. Bồi thường thiệt hại

9.1 Trách nhiệm bồi thường của Bên A:

- Trường hợp Bên A ghi sai chỉ số đồng hồ đo nước, tính toán hóa đơn sai cho Bên B hoặc sử dụng Đồng hồ đo nước không đạt tiêu chuẩn quy định dẫn đến thu tiền nước nhiều hơn số tiền Bên B thực tế phải trả, Bên A phải trả cho Bên B khoản tiền đã thu thừa. Hoặc trừ dần vào số tiền nước của những tháng tiếp theo cho đến hết nếu được sự đồng ý của bên B.

- Trường hợp Bên A vi phạm các trách nhiệm, nghĩa vụ khác của mình theo hợp đồng gây thiệt hại cho Bên B, Bên A sẽ phải bồi thường cho Bên B theo thiệt hại thực tế mà Bên B phải gánh chịu do hành vi vi phạm của Bên A.

9.2 Trách nhiệm bồi thường của Bên B:

Bên B có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên A trong các trường hợp sau:

- Có hành vi làm hư hỏng Hệ thống cấp nước, đồng hồ đo nước. Số tiền bồi thường sẽ bằng giá trị bù đắp lại phần hư hỏng của Hệ thống cấp nước, đồng hồ đo nước và các thiệt hại thực tế khác mà Bên A phải gánh chịu do vi phạm của Bên B.

- Sử dụng nước sai mục đích đã thỏa thuận trong hợp đồng. Số tiền bồi thường sẽ bằng khoản tiền chênh lệch giá nước trong thời gian vi phạm mục đích sử dụng nước.

- Có hành vi sử dụng nước không qua đồng hồ đo đếm dưới mọi hình thức. Trong trường hợp này, ngoài việc bị xử lý theo quy định của pháp luật, Bên B phải bồi thường thiệt hại cho Bên A (với mức bồi thường bằng giá trị khối lượng nước bị lấy cắp, thất thoát nhân với mức giá Nước sinh hoạt cao nhất của Bên B trường hợp Bên B là hộ gia đình; mức giá thực tế nếu bên B là cơ quan tổ chức).

- Vi phạm trách nhiệm, nghĩa vụ khác của Bên B theo hợp đồng, hoặc các quy định của pháp luật về sử dụng nước, Bên B sẽ phải bồi thường cho Bên A toàn bộ thiệt hại phát sinh do vi phạm của Bên B.

Điều 10. Sự kiện bất khả kháng

10.1 Sự kiện bất khả kháng: là những sự kiện mang tính khách quan, nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên và gây ảnh hưởng trực tiếp đến việc cấp nước của Bên A và nhận nước của Bên B, bao gồm: cúp điện, thiên tai, bão, động đất, sét, hỏa hoạn, hạn hán, lũ lụt, ô nhiễm nguồn nước.

10.2 Các Bên sẽ không phải chịu trách nhiệm hoặc không bị coi là vi phạm nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc có lỗi do không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện, tuân thủ các nghĩa vụ tương ứng của mình theo Hợp đồng khi xảy ra Sự kiện bất khả kháng.

Điều 11. Chấm dứt hợp đồng

Một trong hai bên có quyền chấm dứt hợp đồng khi bên kia vi phạm các điều khoản của hợp đồng hoặc bên B không còn nhu cầu sử dụng nước; hợp đồng chỉ được khôi phục hoặc ký lại sau khi giải quyết xong các vướng mắc giữa hai bên.

Điều 12. Điều khoản thi hành

12.1 Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng, bên nào vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có gì vướng mắc, hai bên phải gặp nhau bàn bạc giải quyết, nếu có sự thay đổi phải thể hiện bằng phụ lục hợp đồng; trường hợp hai bên không có thỏa thuận được, thì tranh chấp được giải quyết tại tòa án thị xã Ninh Hòa.

12.2 Trong thời gian chờ giải quyết tranh chấp, hai bên vẫn phải thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng này.

12.3 Trong thời gian thực hiện, một trong hai bên có yêu cầu chấm dứt hợp đồng, thay đổi hoặc bổ sung nội dung đã ký trong hợp đồng phải thông báo cho bên kia trước 15 ngày để cùng nhau giải quyết.

12.4 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, hợp đồng này được lập 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔ THỊ NINH HÒA
GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thông tin khi cần liên hệ:

STT	Nội dung liên hệ	Địa chỉ, điện thoại bộ phận giải quyết
01	- Khiếu nại các vấn đề về đồng hồ, ghi chỉ số, tiền nước,.... Lắp đặt đồng hồ nước. - Giải quyết các vấn đề vi phạm hợp đồng nước, ăn cắp nước.	Bộ phận Giao Dịch Khách Hàng: 3.633.222 Phòng Kế hoạch – Kinh doanh: 3.847.300 Địa chỉ: 198 – Đường 16/7 – Phường Ninh Hiệp – Thị xã Ninh Hòa.
02	Bể đường ống, sự cố đường ống nước, Chất lượng nước	- Điện thoại giải quyết sự cố: 3.506.936 - Nhà máy nước Ninh Hòa: 3.633.111 - Đội Điện nước: 3.846.847 - Ngày nghỉ, lễ: 3.506.936
03	Về hóa đơn, thanh toán tiền nước	Phòng kế toán – Tài vụ. Điện thoại: 3.635.998

